

# **MỘT SỐ KINH NGHIỆM THỰC TẾ TRONG ĐIỀU TRA XU HƯỚNG KINH DOANH Ở CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN**

**TS. NGUYỄN HỒNG DANH**  
*Tổng cục Thống kê*

**T**rong các phần trước (xem số 4(46) và số 6 (48)/2002 – tạp chí Nghiên cứu Châu Âu), chúng tôi đã giới thiệu các loại hình điều tra thống kê xu hướng sản xuất kinh doanh trong các doanh nghiệp (Business Tendency Survey gọi tắt là BTS) ở châu Âu và Mỹ. Điều tra thống kê xu hướng sản xuất kinh doanh trong các doanh nghiệp là loại hình điều tra chuyên môn mới, có tính chất phản ánh hiện trạng và dự báo sản xuất kinh doanh, gần đây đã được phát triển khá rộng rãi ở các nước có nền kinh tế chuyển đổi và nhất là khu vực châu Á (trong đó có Việt Nam).

Trong các hội thảo quốc tế gần đây được đồng tài trợ bởi 3 tổ chức quốc tế: Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), Tổ chức Hợp tác Kinh tế và Phát triển (OECD), Ủy ban Kinh tế và Xã hội Châu Á và Thái Bình Dương của Liên hợp quốc (ESCAP), rất nhiều vấn đề và khuyến nghị đã được đưa ra nhằm giúp đỡ các nước có nền kinh tế chuyển đổi trên thế giới nói chung thực hiện tốt loại hình điều tra BTS

này. Trong bài viết này, chúng tôi sẽ giới thiệu một số kinh nghiệm thực tế có giá trị thiết thực và có thể vận dụng ở nước ta.

## **1. Các vấn đề thực tế trong thực hiện các cuộc điều tra xu hướng kinh doanh**

Các cuộc điều tra xu hướng kinh doanh được thiết kế nhằm thu thập thông tin từ các giám đốc doanh nghiệp. Một số quốc gia ở châu Âu và châu Á chỉ ra rằng, các câu hỏi của điều tra BTS thường được chuyển xuống các nhân viên cấp dưới trong các ban tài chính, kế toán hơn là được điền hoặc trả lời bởi bản thân các giám đốc. Để tránh được các vấn đề này, một số kiến nghị được đưa ra cụ thể là:

- Các bảng hỏi, phiếu điều tra phải được thiết kế sao cho có thể được điền đầy đủ bởi giám đốc trong một thời gian ngắn và không cần phải tham khảo sổ sách kế toán nào. Nói cách khác, phiếu điều tra cần phải hạn chế trong phạm vi dữ liệu định tính, bởi một khi các câu hỏi về dữ liệu định lượng thì thường phiếu điều tra sẽ

được chuyển xuống nhân viên cấp dưới để trả lời.

- Phiếu điều tra cần phải được thiết kế sao cho chúng nhìn thật hấp dẫn. Phiếu điều tra cần được in bằng giấy màu để phân biệt nó với các loại phiếu điều tra thống kê truyền thống khác.

- Các giám đốc thường quan tâm đến điều tra BTS, nếu các kết quả được quảng bá bằng các phương tiện thông tin đại chúng. Các bài viết trên báo chí cần được chuẩn bị sao cho các nhà báo và biên tập viên truyền hình có thể dễ dàng hiểu được các thông tin của điều tra BTS.

- Các phiếu điều tra từ các cơ quan thống kê trung ương gửi đến giám đốc doanh nghiệp thường được chuyển xuống các nhân viên cấp dưới. Chính vì vậy, sẽ tốt hơn nếu điều tra BTS được xem là được tiến hành bởi một cơ quan đại diện hơn bởi một cơ quan thống kê. Trong nhiều nước chuyển đổi, những cuộc điều tra này được tiến hành bởi các viện nghiên cứu thuộc cơ quan thống kê.

- Nếu các giám đốc nhận được một số lợi ích từ cuộc điều tra BTS, thường họ sẽ dành thời gian để trả lời phiếu điều tra. Các giám đốc cần được cung cấp các báo cáo điều tra riêng biệt liên quan đến chuyên ngành của họ.

- Một điểm khác được thảo luận rộng rãi trong cộng đồng quốc tế là các ngân

hàng trung ương và cơ quan thống kê thường nhận thấy rất khó thuyết phục các chính trị gia cho phổ biến các kết quả điều tra BTS một khi chúng chỉ ra tình hình kinh tế đang bất ổn. Người ta thấy rằng, các cơ quan tổ chức điều tra BTS cần giữ lập trường trung lập, khách quan và công bố dữ liệu theo định kỳ.

- Liên quan đến cách thức phổ biến kết quả, người ta gợi ý rằng, việc công bố các con số thống kê điều tra BTS không nên có phân tích kinh tế đi kèm mà nên để việc phân tích các kết quả điều tra BTS cho người sử dụng.

## 2. Trình bày kết quả cuộc điều tra cho người sử dụng

### 2.1. Xác định những nhóm người sử dụng khác nhau

Những cơ quan tạo ra các thông tin thống kê nói chung nỗ lực rất nhiều trong việc chọn mẫu, thu thập và xử lý dữ liệu để tạo ra một số thống kê. Một số cơ quan mở rộng thêm hoạt động phân tích dữ liệu. Tuy nhiên người ta lại ít nỗ lực trong việc trình bày và xuất bản các kết quả. Đặc biệt rất ít thời gian được dành cho việc trình bày dữ liệu theo cách có thể khuyến khích một số lượng lớn người sử dụng các kết quả của cuộc điều tra.

Người sử dụng số liệu thống kê nói chung và các kết quả của các cuộc điều tra BTS nói riêng rất tiềm tàng và rất nhiều

loại khác nhau. Có thể xác định họ là các nhóm người sử dụng sau đây:

- Các nhà kinh tế học, các nhà nghiên cứu và các nhà phân tích nói chung;
- Các đối tượng điều tra;
- Các uỷ viên ban quản trị nói chung;
- Các chính trị gia;
- Các quan chức cao cấp trong các nhà hàng và các tổ chức tín dụng;
- Báo chí và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

Từ danh sách những người sử dụng kể trên, ta thấy rõ họ không muốn sử dụng cùng một loại thông tin. Nói chung họ có thể được chia vào hai nhóm: những người có ý định phân tích các kết quả chi tiết và những người đơn giản chỉ muốn biết các kết quả là chủ yếu. Đối với nhóm người đầu tiên, tức là “những nhà phân tích”, sẽ bao gồm các nhà kinh tế học, các nhà nghiên cứu và phân tích nói chung và các đối tượng điều tra. Nhóm thứ hai, có thể được đặt tên là “lãnh đạo”, sẽ bao gồm một số lớn còn lại những người sử dụng kết quả của cuộc điều tra BTS.

## **2.2. Các đặc tính của các nhóm người sử dụng khác nhau**

### **2.2.1. Các nhà phân tích**

Các nhà phân tích có đặc tính là những người có khả năng và thời gian để phân tích các kết quả điều tra. Những người này có

thể làm việc cho các viện thống kê, viện nghiên cứu kinh tế và các tổ chức có các bộ phận (phòng, vụ) nghiên cứu trực thuộc. Nhu cầu sử dụng chủ yếu từ nhóm người này là: Có các con số được sắp đặt trình bày rõ ràng; Nhận được các dữ liệu có tính lịch sử đối với một vài năm trước để họ không phải tốn thời gian tìm kiếm qua quá nhiều ấn phẩm báo cáo về cuộc điều tra; Nhận được cùng dãy số ở cùng địa điểm trong mọi lúc; Không có các con số được đánh giá lại quá nhiều lần và có sẵn các dữ liệu theo chiều ngược lại một cách đầy đủ; Có bất kỳ chỗ gián đoạn nào trong dãy số có liên quan đến và được ghi chú một cách đầy đủ, với ít nhất một thời kỳ ở cả dãy số cũ lẫn mới; Có các con số được in rõ ràng; Có một lượng thông tin đầy đủ, ngắn gọn xúc tích, hấp dẫn và mang tính phương pháp luận nếu có thể là một số điện thoại hoặc địa chỉ để hỏi các yêu cầu tiếp theo; Nhận được dữ liệu nhanh chóng sau khi chúng được xuất bản.

Một nhóm đặc biệt của những người được sử dụng thuộc nhóm này là những đối tượng điều tra – những người cung cấp thông tin cho cuộc điều tra BTS. Những người thuộc nhóm này cần phải được thúc đẩy và động viên để tiếp tục điền và gửi phiếu điều tra. Để kích lệ các doanh nghiệp hơn nữa trong việc tham gia vào các cuộc điều tra BTS, nhiều cơ quan tổ chức các cuộc điều tra BTS đã cung cấp các dịch vụ đặc biệt nhằm thuyết phục các đối tượng

điều tra duy trì ở lại trong mẫu điều tra, hoặc đáp ứng đòi hỏi với các khách hàng đặc biệt (chủ yếu là ngân hàng). Những dịch vụ này gồm có: Các dự báo theo ngành và lĩnh vực được căn cứ vào chỉ riêng các dãy số của cuộc điều tra BTS hoặc vào sự kết hợp với các dãy số thống kê định lượng; Các dự báo của doanh nghiệp: dữ liệu của cuộc điều tra đối với các đối tượng điều tra là các khách hàng được dùng để dự báo các đơn đặt hàng mới đối với một doanh nghiệp; Phân tích sự cân bằng ở cấp cơ sở: Cách tiếp cận này tập trung vào các dữ liệu vi mô từ các cuộc điều tra BTS và có một ưu điểm là cả hai hiện tượng có tính chất chu kỳ lẫn cấu trúc có thể được phân tích đồng thời.

### 2.2.2. Các nhà lãnh đạo

Mặc dù các nhà phân tích là một bộ phận nhỏ trong số những người sử dụng, họ vẫn là một bộ phận quan trọng. Tuy nhiên các nhà lãnh đạo mới là nhóm lớn hơn. Đặc điểm của nhóm này là gồm những người không muốn nhìn vào các kết quả được hiểu theo nghĩa hẹp của nó, nhưng lại muốn biết ý nghĩa của các kết quả, tức là họ cần thông tin “được viết sao cho dễ hiểu”. (Cơ quan tổ chức điều tra BTS không phát hành các kết quả của cuộc điều tra BTS theo cách cho phép những người này “sử dụng” chúng, số đông còn lại không bao giờ biết các kết quả đó là gì).

Kết quả đối với các uỷ viên ban quản

trị cần phải được trình bày sao cho dễ hiểu và khuyến khích họ đọc nó. Những người này không có thời giờ để đọc hết mọi thứ và chỉ chọn lựa những gì mà họ cho là quan trọng nhất. Họ rất hiếm khi nhìn vào các bảng biểu thống kê. Ngược lại, sự phân tích dữ liệu của các cuộc điều tra BTS lại không hiển nhiên và một sự giải thích đơn giản cần được trình bày. Tuy nhiên các bảng biểu thống kê cần được bao gồm trong phần trình bày. Chúng bổ sung sự tin cậy đối với một phép phân tích, nhưng chúng đóng một vai trò tương đối nhỏ hoặc cần đưa vào phụ lục. Yêu cầu chủ yếu đối với các nhà lãnh đạo có thể được tổng hợp như sau: Phần chính của báo cáo cần dành cho các lời văn phân tích; Lời văn phân tích nên tập trung vào các kết quả đặc biệt cần thiết phải báo cáo; Các kết quả chính cần được trình bày một cách đơn giản và cung cấp các đánh giá về sự phát triển kinh tế. Chẳng hạn, trình bày sự cân tập trung về các kết quả dựa vào các chỉ tiêu tin cậy cho các ngành chủ yếu của nền kinh tế; Cần phải ngắn gọn (2-3 trang) với một số đồ thị (Dữ liệu của các cuộc điều tra BTS đặc biệt thích hợp với việc trình bày bằng đồ thị); Một hoặc hai trang giấy với các bảng biểu thống kê được đính kèm trong các phụ lục; Báo cáo cần giải thích tại sao các kết quả điều tra lại là các chỉ dẫn quan trọng đối với các hoạt động kinh tế, phản ánh các quan điểm nhận định của cộng đồng các doanh nhân và bất kỳ các vấn đề có liên

quan nào (Điều này là quan trọng nhất trong những ngày đầu của cuộc điều tra).

### **2.3. Trình bày các kết quả điều tra cho những người sử dụng khác nhau**

Bốn loại báo cáo hoặc ấn phẩm chính có thể tạo nên một cơ sở cho chiến lược xuất bản đối với việc trình bày các kết quả điều tra cho những người sử dụng khác nhau. Các dạng báo cáo chính là: Phát hành bảng báo chí; Báo cáo cho quan chức lãnh đạo; Xuất bản phẩm cho các nhà phân tích; Báo cáo cho các đối tượng điều tra.

Trọng tâm của thông tin và nội dung của các báo cáo nêu trên được tổng kết và được tóm tắt như sau:

*Phát hành bảng báo chí* cần phải rất ngắn gọn, tối đa chỉ 1-2 trang giấy. Chỉ có các nét đặc trưng chủ yếu nhất mới được đưa vào các bài báo. Các đoạn trích của báo chí cũng sẽ chỉ gồm một số thông tin có tính chất phương pháp luận, tức là các đặc tính của cuộc điều tra như số lượng đối tượng điều tra và phạm vi điều tra dưới góc độ số lượng lao động hoặc các biến quan trọng khác. Một bảng tổng kết các chỉ tiêu quan trọng và một đồ thị biểu thị sự phát triển tổng thể của một chỉ tiêu chủ yếu cũng có thể được bao gồm trong đó. Một số điện thoại cũng cần được cung cấp.

Về nhiều phương diện, mọi thứ áp dụng cho phát hành bảng báo chí cũng được áp dụng cho loại báo cáo cho quan

*chức lãnh đạo*. Tuy nhiên loại báo cáo này cần dài hơn một chút, khoảng 2-3 trang giấy và có thể gồm một đến hai đồ thị. Thông tin chính nhất cần được tổng kết trong tiêu đề của báo cáo và tiếp theo là một số đoạn văn tập trung vào các kết quả đặc biệt đối với tình hình hiện tại và các nét đặc trưng chủ yếu đối với sự phát triển trong tương lai. Lời văn có thể được hoàn thành với một vài bảng biểu, một bảng tổng kết các kết quả của chỉ tiêu quan trọng nhất vào một bảng trình bày các kết quả của một số chỉ tiêu cụ thể hoặc theo ngành hoặc vùng. Báo cáo cần bao gồm một số thông tin thuộc về phương pháp luận, tức là một sự giải thích ngắn gọn về những gì mà cuộc điều tra có liên quan đến (loại câu hỏi, loại đối tượng điều tra...), các đặc tính của cuộc điều tra và một số thông tin về cách thức phân tích kết quả.

*Báo cáo đối với các nhà phân tích* cần trình bày đầy đủ các kết quả điều tra. Báo cáo này sẽ chứa đựng sự đánh giá tổng quát về các kết quả và các đặc trưng chủ yếu theo ngành kinh tế, theo vùng lãnh thổ... đối với một thời kỳ thích hợp của dữ liệu trong quá khứ. Những bảng này cần thể hiện các số trung bình tháng hoặc quý đối với một giai đoạn của các năm sao cho các nhà phân tích có thể dễ dàng so sánh các kết quả hiện tại với khuynh hướng trong quá khứ.

Sự mô tả thuộc về phương pháp luận

cần phải rất bao quát và cung cấp các thông tin rất chi tiết và chuyên môn. Các điểm sau đây cần được bao trùm và đưa vào trong báo cáo ít nhất là một năm một lần:

- Các phân loại chuẩn được sử dụng và độ tin cậy của chúng;

- Dàn chọn mẫu, đơn vị mẫu và đơn vị báo cáo;

- Phương pháp chọn mẫu, nếu chọn phân tầng cần được vận dụng thì tiêu chuẩn nào các cơ sở hoặc lĩnh vực được phân tầng: theo qui mô của biến động lao động, doanh số, hay các tiêu chuẩn khác;

- Phương pháp tổng hợp: các cơ sở hoặc hoạt động được tổng hợp vào các ngành hoặc các lĩnh vực như thế nào;

- Các đặc tính của cuộc điều tra: cỡ mẫu, các tầng của mẫu, tỷ lệ báo cáo gửi lại phiếu điều tra, phạm vi cuộc điều tra;

- Phương pháp thu thập dữ liệu;

- Các thông tin về đối tượng điều tra;

- Tính có thể so sánh được của các kết quả với các cuộc điều tra khác hoặc với dữ liệu thống kê định lượng;

- Mẫu của phiếu điều tra và chỉ dẫn hoặc hướng dẫn cách điền phiếu cho đối tượng điều tra.

*Báo cáo đối với các đối tượng điều tra* cần bao gồm cùng loại thông tin như đã được chuẩn bị cho các nhà phân tích. Bên

cạnh đó, nó cần bao gồm các thông tin riêng biệt, nếu như những thông tin đó có sẵn. Loại thông tin này có thể bao gồm các dự báo theo lĩnh vực và ngành kinh tế cấp III, IV đối với các lĩnh vực quan trọng, là mối quan tâm của một doanh nghiệp cụ thể nào đó. Các dự báo riêng biệt đối với từng doanh nghiệp tham gia vào cuộc điều tra cũng có thể được chuẩn bị sẵn sàng, đáp ứng cho những yêu cầu riêng biệt.

*Tóm lại*, mục đích chính của điều tra xu hướng kinh doanh là thu thập thông tin về các điều kiện kinh doanh vì lợi ích của bản thân các đối tượng điều tra. Ngày nay, điều tra xu hướng kinh doanh đang trở thành một công cụ ngày càng có giá trị đối với phân tích kinh tế cho mọi nhóm người sử dụng khác nhau. Các cuộc điều tra này đã và đang được tổ chức trong mọi nước thành viên của tổ chức OECD và nhiều nước trên thế giới. Điều tra BTS đã được minh chứng là một phương tiện hiệu quả kinh tế cao để tạo dựng các thông tin kịp thời về sự phát triển kinh tế ngắn hạn. Thông tin kinh tế hiện tại rất được quan tâm đối với các nước chuyển đổi và hệ thống tin cậy của các chỉ tiêu của định lượng lần định tính đều cực kỳ quan trọng. Vì thế, những kinh nghiệm thực tế đã nêu trên là rất quý, nhằm làm cho kết quả của các cuộc điều tra trên nhiều quốc gia có thể hài hoà và có tính so sánh quốc tế.